

THẾ TÔN BẢO HIẾU PHỤ VƯƠNG

TT Thích phước Sơn

Đức vua nước Xá Di là Tịnh Phạn, từng dùng chính pháp làm phương châm cai trị, lấy nhân nghĩa đạo đức để cảm hóa nhân dân, mở lòng từ bi đối với muôn loài. Bấy giờ Ngài đang lâm trọng bệnh, các quan thái y hết lòng điều trị, nhưng bệnh mỗi ngày một nặng, đức vua cảm thấy ưu phiền. Thấy thế, các vua Bạch Phạn, Hộc Phạn và Đại Xung (các em vua Tịnh Phạn) đồng tâu : Đại vương bình sinh không thích làm điều ác, thường vun bồi đức hạnh trong từng giây phút, chăm sóc thần dân tận tụy, khiến mọi người đều được an lạc, thanh danh vang khắp bốn phương, thế thì ngày nay có gì phải ưu sầu?

Vua Tịnh Phạn bảo các vương đệ: Dù ta có mệnh chung cũng chẳng phải là điều đáng khổ tâm, ta chỉ ân hận là không thấy mặt các con ta là Tất Đạt và Nan Đà, hiện đã đoạn trừ xong những tham dục ở cõi đời này. Ta cũng ân hận là không gặp được con của Độc Phạn Vương là A Nan Đà, người gìn giữ tạng pháp của Phật không mất một lời. Ta lại hận vì không thấy mặt cháu ta là La Vân, tuổi tuy còn trẻ mà thần túc hoàn bị, giới hạnh đầy đủ. Vì mà ta gặp được các con cháu ta, thì dù bệnh có nguy kịch cũng chẳng có chi là đau khổ.

Bấy giờ Thế Tôn đang ngự tại núi Linh Thứu, bằng thiên nhãn thanh tịnh, thấy phụ vương đang lâm trọng bệnh bèn báo tin cho Nan Đà, La Vân và A Nan. Hay tin ấy, các vị này đều xin phép Thế Tôn về triều để thăm viếng đức vua. Nan Đà nói: Đức vua Tịnh Phạn vốn là phụ vương của chúng ta, từng sinh con Thánh lợi ích thế gian, nay chúng ta phải về thăm để báo ân sinh thành dưỡng dục. A Nan thưa: Đức Vua Tịnh Phạn là bá phụ của tôi, đã cho phép tôi xuất gia theo Phật, thế nên tôi cũng xin phép về thăm. La Vân bùi ngùi bạch Phật: Thế Tôn tuy là cha của con nhưng bỏ nước ra đi tìm

đạo, con nhờ Tô phụ nuôi dưỡng mà trưởng thành, mới được xuất gia; thế nên con cũng muốn trở về hầu thăm Tô phụ.

Thế Tôn bèn hoan hỷ chấp nhận những lời cầu xin ấy, rồi hướng dẫn mọi người trở lại hoàng cung. Trên đường đi, Thế Tôn thấy dân chúng đang buồn thảm than khóc, vì họ được tin vị lãnh đạo đầy nhân từ của dân tộc đang lâm trọng bệnh sắp từ trần. Phật thấy tình cảnh ấy an ủi họ: Vô thường ly biệt là lẽ tất nhiên xưa nay, các người hãy suy nghĩ về những nỗi khổ sinh tử mà cầu đạo, để tìm con đường thoát khổ.

Đức vua hay tin Thế Tôn đưa Nan Đà, La Vân về thăm tinh thần bỗng nhiên phần chấn khác thường, thân thể trở nên nhẹ nhõm, Ngài đã gượng ngồi dậy trong chốc lát. Khi ấy Thế Tôn từ từ tiến vào hoàng cung, đức vua trông thấy chấp tay vái chào và nói: Xin Như Lai hãy đặt tay lên mình tôi cho đỡ bớt cơn đau. Tôi đang đau đớn dữ dội không thể chịu nổi, có lẽ sắp lìa bỏ cõi đời. Lần này chắc chắn là lần cuối cùng mà tôi gặp lại Thế Tôn, tôi không còn ân hận gì nữa.

Phật thấy phụ vương bệnh nặng thân thể gầy yếu, sắc mặt biến đổi tinh thần uể oải bèn nói với Nan Đà: Nghĩ lại phụ vương xưa kia thân thể tráng kiện, dung mạo đoan trang, danh tiếng vang lừng mà nay lâm trọng bệnh đến nỗi tinh thần không còn tỉnh táo. Thế thì các nét đoan trang tráng kiện xưa kia ngày nay đâu rồi ? Đoạn Thế Tôn thưa phụ vương: kính xin phụ vương chớ có ưu sầu, vì đạo đức của phụ vương trong sáng, hoàn hảo chẳng khiếm khuyết điều gì. Rồi Phật đưa bàn tay vàng ánh như đóa sen nở đặt trên trán vua và tiếp: Phụ vương là người giữ giới thanh tịnh, tâm cầu ni-m đã xa lìa, nay không còn nên sầu não mà hãy suy nghĩ về nghĩa lý của kinh giáo, vì mọi vật không có gì bền chắc hết, vậy phụ vương hãy hoan hỷ, dù mạng sống có kết thúc vẫn giữ tâm hồn bình thản.

Bây giờ Đại Xung vương cung kính thưa với đức vua: Phật là con của đại vương, thần

lực siêu việt, không một ai bằng. Nan Đà cũng là con của đại vương đã qua khỏi biển ái dục sinh tử, được đạo quả vô ngại Còn A Nan Đà, con của Học Phạm Vương, cũng đã uống được

Pháp vị cam lồ; pháp của Phật thuyết giảng minh mông như biển cả A nan ghi nhớ trọn vẹn, không quên một câu, Cháu của đại vương là La Vân, đạo đức tinh thần, chỉ chờ công phu thiền định nữa là thành tựu 4 đạo quả. Tất cả 4 người ấy ngày nay đều đã chọc thủng lưới ma .

Tịnh Phạm vương nghe những lời an ủi ấy , vui mừng khôn xiết, không còn kiềm chế được, liền đưa tay ra cầm tay Thế Tôn đặt lên trái tim mình, chấp tay tỏ ý cảm tạ Thế Tôn. Ngay khi ấy vô thường vụt đến khí hết mệnh tuyệt, thân thức chuyển sang đời khác.

Thế rồi con cháu trong hoàng tộc, chuẩn bị làm lễ nhập quan rồi tôn trí kim quan trên toà sư tử, rắc hoa, đốt hương cúng dường. Phật cùng Nan Đà cung kính đứng hầu phía trước kim quan, A Nan và La Vân đứng hầu dưới chân kim quan....

Lúc sắp làm lễ động quan, Nan Đà, A Nan và La Vân đều xin phép Thế Tôn được khiêng một góc quan tài, khi ấy, Thế Tôn nghĩ đến những kẻ hung bạo, bất hiếu trong đời vị lai, không biết báo đáp công ơn sinh thành của cha mẹ, thật đáng xót thương. Nhằm cảnh tỉnh những hạng người ấy, Thế Tôn cũng muốn đích thân khiêng quan tài của phụ vương đến nơi an nghỉ cuối cùng. Bỗng nhiên đại thiên thế giới chấn động, bốn vị Thiên vương cùng lúc quỳ xuống, đồng thanh bạch Phật: Chúng tôi là đệ tử Phật, nhờ nghe Phật thuyết pháp mà đắc quả Tu đà hoàn, vì thế nên để cho chúng tôi khiêng quan tài của Tôn vương. Phật hoan hỷ chấp nhận lời thỉnh cầu của họ. Tức thì bốn vị thiên vương biến thành hình người, dùng tay nâng quan tài đặt lên vai mình. Dân chúng cả nước, bất luận lớn nhỏ, không ai là không tiếc thương than khóc. Trong

giờ phút long trọng ấy, Thế Tôn uy quang rực sáng, tướng hảo đoan nghiêm, tự mình bung lư hương đi trước, đến nơi hỏa táng. Bấy giờ hàng nghìn vị A La Hán ở núi Linh Thụ cũng tề tựu về đây để tham dự tang. Lúc quan tài được đặt lên giàn hỏa, Phật và đại chúng bắt đầu châm lửa. Khi ngọn lửa cháy mạnh, nhiều người đắc đạo thì xem đó như một việc tốt lành. Còn những người chưa đắc đạo thì bàng hoàng xúc động, lông tóc dựng ngược, Phật nói với 4 chúng Thế gian vô thường, khổ không vô ngã, tất cả đều như huyễn hóa, chẳng có gì kiên cố hết. Thân giả tạm này như làn hơi bốc lên khi trời nắng, như mặt trăng dưới nước, mạng sống không thể tồn tại mãi mãi. Các người chỉ biết nóng của ngọn lửa thiêu này mà không biết rằng ngọn lửa tham dục còn nóng hơn gấp bội. Thế nên các người cần phải nỗ lực, mong cầu thoát ly sinh tử, đạt đến an lạc vĩnh viễn

Bấy giờ các vua dùng sữa rưới cho lửa tắt, rồi nhặt lấy hài cốt đựng vào những chiếc hộp vàng, chuẩn bị xây tháp để cúng dường. Đại chúng khi ấy đồng thanh thưa hỏi Phật: Đức vua Tịnh Phạm giờ đã mệnh chung, chẳng hay thân thức sinh về nơi nào kính xin Thế Tôn chỉ bảo cho mọi người được rõ Đức Phật nói với đại chúng: Phụ vương Ta là người giới hạnh thanh tịnh, đạo đức trong sáng, nên được sinh về cảnh giới Tịnh cư thiên

Kỳ thay! Sự chuyển biến của định luật vô thường là thế đó! Những gì có hình tướng đều không thoát khỏi tình trạng hủy hoại. Thế nên, dù có bậc Thiên tôn(Phật) hộ mệnh mà tính mệnh cũng không thể kéo dài. Đặt tay mình lên chỗ quả tim mà không thể cứu sống. H- báo thân hết thì vô thường vụt đến, mạng sống sẽ kết thúc. Vì vậy các bậc Thánh hiền xưa nay, chỉ chú trọng việc tu tập để được quả giải thoát mà ít quan tâm đến cái thân phù du bèo bọt này.

Thích Phước Sơn